

別表3 航空レーザ解析成果

内 容		形式	四国中央市	新居浜市	西条市	今治市	上島町	松山市	伊予市	東温市	砥部町	久万高原町	大洲市	内子町	八幡浜市	伊方町	西予市	宇和島市	松野町	鬼北町	愛南町
①国機関作成 公共測量成果等	航空写真	TIFF	H30	H30	H30	H30	H30	H30	H30	H30	H30	H30	H30	H30	H30	H30	H30	H30	H30	H30	H30
	DEM(数値標高モデル)データ	TXT	H30			H30		H30	H30	R2			H30	H30			H30	H30		H30	
	等高線図	DXF	H30			H30		H30	H30	R2			H30	H30			H30	H30		H30	
	その他(オリジナルデータ)	TXT	H30	H30	H30	H30	H30	H30	H30	H30	H30	H30	H30	H30	H30	H30	H30	H30	H30	H30	H30
	その他(グランドデータ)	TXT	H30		R2	H30		H30	H30	R2	R2		H30	H30	R2	R2	H30	H30		H30	
	その他																				
②県作成 公共測量等	DEM(数値標高モデル)データ	TXT		R2	R3		R2			R3	R3	R元			R3	R3			R2		R2
	等高線図	DXF		R2	R3		R2			R3	R3	R元			R3	R3			R2		R2
	その他(グランドデータ)	TXT		R2			R2			R3		R元							R2		R2
③地形 解析成果	微地形図(CS立体図)	TIFF																			
	傾斜区分図	TIFF																			
	斜面方位区分図	TIFF	R2	R2	R3	R2	R2	R2	R2	R3	R3	R元	R2	R2	R3	R3	西予市R2	R2	R2	R2	R2
	路網図	TIFF																			
	林道線形・利用区域図	SHAPE	R3	R3	R4	R3	R3	R3	R3	R4	R4	R2	R5	R5	R5	R5	R5	R5	R4	R4	R4
④森林 資源 解析 成果	樹種界区分図	TIFF																			
	推定蓄積分布図	TIFF																			
	立木密度分布図	TIFF	R2	R2	R3	R2	R2	R2	R2	R3	R3	R元	R2	R2	R3	R3	西予市R2	R2	R2	R2	R2
	収量比数分布図	TIFF																			
	樹頂点データ	SHAPE																			
⑤森林 現地 調査 支援 システム データ		R3	R3	R3	R3	R3	R3	R3	R3	R3	R3	R2	R3	R3	R3	R3	R3	R3	R3	R3	R3
⑥その 他 デー タ	レーザ林相図	TIFF	R2	R2	R3	R2	R2	R2	R2	R3	R3	R元	R2	R2	R3	R3	西予市R2	R2	R2	R2	R2
	赤色立体図	TIFF	R3	R3	R3	R3	R3	R3	R3	R3	R3	R2	R3	R3	R3	R3	R3	R3	R3	R3	R3

(参考)  
 国機関作成公共測量成果については、H30は林野庁作成、R2は国交省四国地方整備局四国山地砂防事務所作成の成果である。  
 西予市R2=R2年度西予市解析